

Số: 04/2022/QĐST- DS

Đồng Phú, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: - Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1990.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm Th, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Đội 3, ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Thanh T, sinh năm 1985.

Trú tại: Đội 3, Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

+ Bà Nguyễn Hoàng Tú A, sinh năm 2009.

- Người giám hộ cho bà Nguyễn Hoàng Tú A là bà Nguyễn Thị Diễm Th.

Trú tại: Đội 3, Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Khắc H và ông Lê Thanh T thống nhất thoả thuận cùng đứng tên sở hữu phân diện tích di sản được chia là 5320,4m² trên đất có 01 căn nhà cấp 4, diện tích 84,01m² và 01 căn nhà tạm diện tích 27,75m² cùng 35 cây điều trồng năm 2000; 45 nọc tiêu sống trồng năm 2013. Đất tọa lạc tại Đội 3, Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Khi nào đủ điều kiện tách thửa ông H sẽ tách cho ông Tàn 320m² đất. Mọi chi phí tách đất cho ông Tàn thì ông Tàn phải chịu. (Có sơ đồ đo đạc của Công ty TNHH

Thái H kèm theo).

2.2. Bà Nguyễn Thị Diễm Th và bà Nguyễn Hoàng Tú A (do bà Th làm giám hộ) được chia di sản gồm: 5.348,1m² đất cùng tài sản gắn liền trên đất gồm: 01 căn nhà cấp 4, diện tích 112,5m²; 01 chuồng trại diện tích 45m²; 20 cây điều trồng năm 2000; 40 nọc tiêu (nọc sống bằng cây gòn) trồng năm 2013; 01 giếng khoang sâu 67m. Đất tọa lạc tại Đội 3, Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B. (Có sơ đồ đo đạc của Công ty TNHH Thái H kèm theo).

Ông H, bà Th, ông T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.3. Chi phí tố tụng: Chi phí đo đạc, xác minh, thẩm định định giá tài sản ông Huy, bà Thúy chịu (ông H, bà Th đã thực hiện xong).

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Khắc H phải nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0004872 ngày 24/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh B.

Bà Nguyễn Thị Diễm Th và cháu Nguyễn Hoàng Tú A phải nộp 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng);

Ông Lê Thanh T phải nộp 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS Đ;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Huỳnh Tòa